

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3999 /VP-VX
V/v phối hợp Hội Khuyến học
các cấp thực hiện nhiệm vụ
khuyến học

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 7 năm 2023

HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 265
ĐẾN Ngày: 24.7.2023

Chuyển:

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
 - Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Sở Tài chính;
 - Hội Khuyến học;
- tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, tại Công văn số 5367/VPCP-KGVX ngày 17/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát, liên quan tổ chức, hoạt động và chính sách đối với cán bộ Hội Khuyến học các cấp, đồng chí Huỳnh Thị Diễm Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh triển khai thực hiện Công văn nêu trên của Văn phòng Chính phủ.

(Kèm theo Công văn số 5367/VPCP-KGVX ngày 17/7/2023 của Văn phòng Chính phủ).

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông báo đến các đơn vị biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VX.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Quốc Hưng

Số: 5367/VPCP-KGVX

v/v rà soát liên quan tổ chức, hoạt
động và chính sách đối với cán bộ
Hội Khuyến học các cấp

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Hội Khuyến học Việt Nam.

Xét báo cáo của Bộ Nội vụ tại văn bản số 3426/BNV-TCPCP đề ngày 04 tháng 7 năm 2023 và báo cáo của Bộ Tài chính tại văn bản số 6615/BTC-HCSN đề ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc rà soát quy định liên quan tổ chức, hoạt động và chính sách có liên quan đối với cán bộ Hội Khuyến học các cấp, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội ngay sau khi Ban Bí thư thông qua Đề án nghiên cứu chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức và Đề án Quy chế hoạt động của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; tiếp tục rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam để thực hiện chế độ chính sách đối với Hội Khuyến học Việt Nam và hướng dẫn các địa phương thực hiện chế độ chính sách với Hội Khuyến học các cấp theo quy định; kịp thời bố trí kinh phí cho Hội Khuyến học Việt Nam để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Chương trình, Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học Việt Nam trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi để Hội Khuyến học Việt Nam thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ đã được Đảng, nhà nước giao, các Chương trình, Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ theo thẩm quyền và điều kiện ngân sách địa phương để xem xét, quyết định việc xác định cấp hội khuyến học thuộc phạm vi quản lý là hội đặc thù theo các quy định; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các cấp, các ngành ở địa phương căn cứ quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước và quy định hiện hành về hỗ trợ ngân sách địa phương đối với các hội đặc thù ở địa phương để hỗ trợ hội khuyến học các cấp thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao; tiếp tục quan tâm hỗ trợ về vật chất và tinh thần, giúp đỡ, hướng dẫn Hội

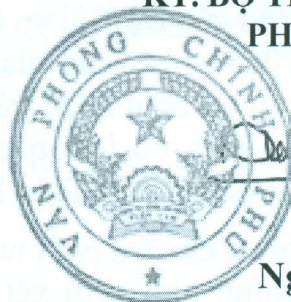
Khuyến học hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và xã hội hóa hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

5. Hội Khuyến học Việt Nam chủ động rà soát các văn bản có liên quan đến quy định về tổ chức hoạt động của hội, chế độ, chính sách có liên quan để phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan đề xuất trình cấp có thẩm quyền kịp thời điều chỉnh (nếu có), bảo đảm phù hợp với chính sách pháp luật của nhà nước và hoạt động của hội khuyến học các cấp.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hội Khuyến học Việt Nam và các cơ quan có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, Trợ lý TTg, Trợ lý, Thư ký PTTg Trần Hồng Hà, các Vụ: KTTH, PL, TCCV;
- Lưu: VT, KGVX (2b).Son



**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Nguyễn Sỹ Hiệp



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6615** /BTC-HCSN
V/v Chính sách có liên quan
đối với cán bộ Hội Khuyến
học các cấp

Hà Nội, ngày **27** tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà;
Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại buổi làm việc với Hội Khuyến học Việt Nam (Điểm 3.a Thông báo số 200/TB-VPCP ngày 01/6/2023 của Văn phòng Chính phủ¹); theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính rà soát các quy định hiện hành của nhà nước về chế độ chính sách của các cấp hội ở Trung ương, địa phương liên quan đến đặc thù của Hội khuyến học các cấp và báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Về tổ chức Hội khuyến học hiện nay

Hội Khuyến học Việt Nam thuộc đối tượng điều chỉnh tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010). Đồng thời, Hội Khuyến học Việt Nam là hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước được phê duyệt tại Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010).

Theo báo cáo của Hội Khuyến học Việt Nam², Hội khuyến học được thành lập ở các cấp hành chính (trung ương, tỉnh, huyện và cấp xã).

2. Về chế độ chính sách của các cấp hội ở trung ương, địa phương liên quan đến đặc thù của Hội khuyến học các cấp

a) Các quy định chung

(1). Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (trong đó có Hội khuyến học các cấp)

“Điều 35. Chính sách của nhà nước đối với các hội có tính chất đặc thù

¹ “a) Về tổ chức, mô hình của Hội và chính sách có liên quan đối với cán bộ Hội các cấp: giao Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và các Thông tư quy định chi tiết, đánh giá thực tiễn, nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các văn bản của Đảng, Nhà nước để tham mưu đầy đủ, rõ ràng, minh bạch về mô hình tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ chính sách của các cấp hội ở Trung ương, địa phương phù hợp với đặc thù của Hội Khuyến học, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/6/2023”.

² Báo cáo số 132/BC-KHVN ngày 22/5/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam về Kết quả, hoạt động của Hội khuyến học thời gian từ 2016 đến nay (Tài liệu phục vụ cuộc làm việc của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà với Hội Khuyến học Việt Nam ngày 25/5/2023).

1. Các hội có tính chất đặc thù được cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao; bảo đảm kinh phí để thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao và hỗ trợ cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động; được khuyến khích, tạo điều kiện tham gia thực hiện một số hoạt động quản lý nhà nước, các dịch vụ công; thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội; thực hiện các chương trình, đề tài, dự án.

2. Việc cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao; bảo đảm kinh phí để thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao và hỗ trợ cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động; tư vấn, phản biện và giám định xã hội do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm quy định, hướng dẫn, tạo điều kiện về cấp kinh phí hoạt động theo số biên chế được giao, hỗ trợ kinh phí hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước và hỗ trợ cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động; ban hành cơ chế chính sách để hội có tính chất đặc thù tham gia thực hiện một số hoạt động quản lý nhà nước, các dịch vụ công; tư vấn, phản biện và giám định xã hội; thực hiện các chương trình, đề tài, dự án trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền”.

(2). Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010). Tại Điều 2 quy định hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước gồm 28 Hội, trong đó có Hội Khuyến học Việt Nam; Điều 3 quy định hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương do chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định.

(3). Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với những người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội (Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011), trong đó quy định cụ thể các mức thù lao³, phạm vi áp dụng⁴ là các hội được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 (trong đó có Hội khuyến học các cấp) và nguồn kinh phí thực hiện⁵; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với người công tác tại hội⁶.

³ Điều 2 Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg.

⁴ Điều 1 Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg.

⁵ Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg “1. Đối với các hội có tính chất đặc thù: kinh phí thực hiện chế độ thù lao được NSNN cấp hàng năm theo quy định của pháp luật về NSNN”.

⁶ Điểm d. khoản 1, Điều 7 “d) Đối với những người đã nghỉ hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật được bầu giữ các chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao, thì ngoài lương hưu, được hưởng thù lao từ NSNN theo quy định tại Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của TTCP về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội”.

(4). Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg ngày 20/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước (NSNN) đối với các hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg ngày 20/12/2011), đã quy định cụ thể việc bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương (NSTW) đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước⁷ theo danh sách quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010:

- Khoản 2 Điều 1 quy định “2. Đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương, căn cứ quy định về cơ sở xác định hội có tính chất đặc thù tại Điều 1 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 nêu trên của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ nội dung và quy trình bảo đảm, hỗ trợ kinh phí đối với hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước quy định tại Quyết định này, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể việc phân cấp bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương (NSDP) đối với các hội có tính chất đặc thù thuộc phạm vi quản lý”.

- Điểm b khoản 1 Điều 3 quy định “b) Đối với kinh phí đề nghị NSNN hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ do cơ quan nhà nước yêu cầu, trên cơ sở xác định nhiệm vụ phù hợp với khả năng thực hiện, Hội đề xuất việc tham gia hệ thống các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ công ... dưới hình thức đề án (hoặc kế hoạch triển khai), gửi về Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để được thẩm định về mặt nội dung, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt. Sau khi có ý kiến thẩm định về nội dung thực hiện của các cơ quan quản lý chuyên ngành, các hội hoàn chỉnh nội dung đề án, xây dựng dự toán kinh phí để thực hiện gửi về Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp giao nhiệm vụ để được xem xét hỗ trợ kinh phí”.

(5). Thông tư số 01/2011/TT-BTC ngày 06/01/2011 của Bộ Tài chính quy định việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho hội có hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao; việc quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của hội; quản lý việc tiếp nhận, sử dụng các nguồn tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài cho hội (Thông tư số 01/2011/TT-BTC ngày 06/01/2011), trong đó có hội khuyến học các cấp

- Đối tượng áp dụng: hội được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010, trong đó có Hội khuyến học các cấp;

- Phạm vi điều chỉnh: các quy định về việc nhà nước (ngân sách nhà nước theo phân cấp) hỗ trợ kinh phí đối với các hội⁸, việc quản lý, sử dụng tài sản của các hội⁹, về quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ¹⁰.

Tại Điều 3 Thông tư số 01/2011/TT-BTC ngày 06/01/2011 đã quy định về quy trình thực hiện hỗ trợ kinh phí từ NSNN cho các Hội, trong đó có vai trò

⁷ Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg.

⁸ Khoản 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 01/2011/TT-BTC về nội dung và nguyên tắc hỗ trợ; Điều 3 về quy trình hỗ trợ; Điều 4 về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí nhận hỗ trợ từ NSNN.

⁹ Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2011/TT-BTC.

¹⁰ Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 01/2011/TT-BTC.

của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực (trong trường hợp của Hội Khuyến học là Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Các quy định cho các nhiệm vụ đặc thù điều chỉnh cho Hội khuyến học các cấp ở trung ương và địa phương

(1). Quyết định 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020”;

(2). Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”

(3). Thông tư 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”;

(4). Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

(5). Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”

(6). Quyết định 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 – 2030”;

(8). Quyết định 677/QĐ-TTg ngày 3/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 – 2030”.

Tại các văn bản nêu trên đều quy định về nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù là **theo phân cấp ngân sách nhà nước** và các văn bản hướng dẫn (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương)¹¹.

c) Ý kiến Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, trong đó có quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 về phân cấp ngân sách nhà nước “4. *Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm*”;

Bộ Tài chính đã chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để quy định về chế độ chính sách của các cấp hội ở trung ương theo nguyên tắc ngân sách trung ương hỗ trợ hoạt động cho Hội Khuyến học Việt Nam, ngân sách địa phương hỗ trợ hoạt động cho hội khuyến học ở địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) trong trường hợp hội được Chủ

¹¹ Điểm III.1 Điều 1 Quyết định số 281/QĐ-TTg; Điểm IV.3 Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013; Khoản 1 Điều 3 Thông tư 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018; Điểm IV.1 Điều 1 Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021; Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 17/2022/TT-BTC; Điểm III.1 Điều 1 Quyết định 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022; Điểm III.1 Điều 1 Quyết định 677/QĐ-TTg ngày 3/6/2022.

tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định là hội đặc thù ở địa phương¹², tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho hoạt động của các hội, trong đó có Hội khuyến học các cấp. Đến nay, các chính sách nêu trên cơ bản là phù hợp.

3. Về việc thực hiện chế độ chính sách đối với Hội khuyến học

a) Đối với Hội Khuyến học Việt Nam (hội ở trung ương)

Căn cứ các quy định của pháp luật nêu tại Điểm 2 công văn này;

Trên cơ sở phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam;

Bộ Tài chính đã hoàn thành nhiệm vụ báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho các hoạt động của Hội Khuyến học Việt Nam hàng năm, bao gồm kinh phí chi thường xuyên theo biên chế được giao và kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao, cụ thể giai đoạn 2019-2023 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi thường xuyên theo biên chế được giao	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được nhà nước giao	Tổng số
Năm 2019	2.690	1.500 ¹³	4.190
Năm 2020	3.340	2.340 ¹⁴	5.680
Năm 2021	3.140	2.350 ¹⁵	5.490
Năm 2022	3.040	1.300 ¹⁶	4.340
Năm 2023	3.080	1.300 ¹⁷	4.380
Tổng số	15.290	8.790	24.080

b) Đối với Hội Khuyến học ở các địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã)

Các địa phương có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương cho Hội khuyến học cấp tỉnh, huyện và cấp xã để thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao.

Theo báo cáo của Hội Khuyến học Việt Nam tại Báo cáo số 132/BC-KHVN ngày 22/5/2023:

(1). Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội, trong đó có Hội khuyến học. Tuy nhiên, hiện tại việc công nhận đặc thù ở các địa phương thực hiện chưa đồng đều: có địa phương, Hội cấp tỉnh được công nhận, cấp huyện, xã chưa được công nhận, hoặc được đặc

¹² Điều 3 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

¹³ Kinh phí thực hiện Quyết định 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của TTCP phê duyệt đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020”: 1.500 triệu đồng;

¹⁴ Kinh phí thực hiện Quyết định 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của TTCP: 1.500 triệu đồng; Kinh phí tổ chức Đại hội biểu dương các gia đình, dòng họ, cộng đồng học tập tiêu biểu toàn quốc 2016-2020: 840 triệu đồng.

¹⁵ Kinh phí tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc 980 triệu đồng; Kinh phí quyết toán khoản chi trả thù lao đối với chức danh không phải là lãnh đạo chuyên trách 1.370 triệu đồng.

¹⁶ Kinh phí thực hiện Quyết định 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của TTCP phê duyệt chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 – 2030”, Quyết định 677/QĐ-TTg ngày 3/6/2022 phê duyệt chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 – 2030”.

¹⁷ Kinh phí thực hiện Quyết định 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022, Quyết định 677/QĐ-TTg ngày 3/6/2022.

thù cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thì không có. Điều đó đã không động viên được những người đã về hưu tiếp tục làm việc ở Hội trong khi rất cần lực lượng này tham gia triển khai nhiệm vụ đến cơ sở - *theo đó, có địa phương thực hiện Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg đối với cán bộ hội khuyến học cấp tỉnh, nhưng không thực hiện đối với cán bộ hội khuyến học cấp huyện, cấp xã.*

(2). Hiện nay, theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg, Quyết định số 387/QĐ-TTg, Quyết định số 677/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030, yêu cầu UBND các tỉnh cần bố trí kinh phí từ ngân sách để triển khai các hoạt động, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao trong các Đề án. Tuy nhiên, các địa phương thực hiện không giống nhau, có nơi tỉnh cấp, huyện chưa cấp, xã chưa cấp, có nơi tỉnh cũng chưa cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao thông qua các Đề án, trong khi Đề án đã được ban hành từ tháng 3/2022.

Hội Khuyến học Việt Nam kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo thống nhất cho 63 tỉnh, thành phố, thực hiện chế độ đặc thù đầy đủ và cấp kinh phí cho Hội Khuyến học cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã để thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao.

4. Đề xuất của Bộ Tài chính

Trên cơ sở (1) rà soát các quy định hiện hành của nhà nước về chế độ chính sách của các cấp hội ở Trung ương, địa phương liên quan đến đặc thù của Hội khuyến học; (2) việc thực hiện chế độ chính sách đối với Hội Khuyến học Việt Nam; (3) báo cáo của Hội Khuyến học Việt Nam về thực hiện chế độ chính sách đối với Hội khuyến học ở địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) tại Báo cáo số 132/BC-KHVN ngày 22/5/2023; Bộ Tài chính đề xuất báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ như sau:

a) Đối với Hội Khuyến học Việt Nam

- Đề nghị Hội Khuyến học Việt Nam phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Điểm 3.a Thông báo số 200/TB-VPCP ngày 01/6/2023 của Văn phòng Chính phủ liên quan đến việc bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Hội Khuyến học Việt Nam.

- Đề nghị Hội Khuyến học Việt Nam chủ động rà soát văn bản nêu tại Điểm 2 công văn này và các văn bản khác có liên quan, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan chức năng đề xuất trình cấp có thẩm quyền kịp thời điều chỉnh (nếu có), bảo đảm phù hợp với chính sách pháp luật của nhà nước và hoạt động của hội khuyến học các cấp.

b) Đối với Hội khuyến học các cấp ở địa phương

Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các cấp, các ngành ở địa phương căn cứ quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước và quy định hiện hành về hỗ trợ ngân sách địa phương

đôi với các hội đặc thù ở địa phương để hỗ trợ hội khuyến học các cấp thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao.

Bộ Tài chính trân trọng báo cáo./. *n*

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ NSNN;
- Lưu: VT, HCSN (7 bản).

Tây

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3426/BNV-TCPCP

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2023

V/v rà soát quy định liên
quan tổ chức, hoạt động
của Hội Khuyến học
Việt Nam

Kính gửi: Phó thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà;
Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại buổi làm việc với Hội Khuyến học Việt Nam (Thông báo số 200/TB-VPCP ngày 01/6/2023 của Văn phòng Chính phủ). Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Nội vụ đã rà soát các văn bản pháp luật quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, văn bản quy định liên quan đến chế độ chính sách đối với hội đặc thù trong đó có Hội Khuyến học, Bộ xin báo cáo như sau:

1. Về tổ chức và hoạt động của Hội Khuyến học

a) Hội Khuyến học Việt Nam và Hội Khuyến học các cấp tổ chức và hoạt động theo quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/4/2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP); Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù; Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với những người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/3/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Về việc chế độ chính sách

Căn cứ Kết luận số 32-KL/TW ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đã xác định Hội Khuyến học Việt Nam trong danh sách 30 hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; căn cứ quy định của pháp luật, trên cơ sở biên chế được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm, hiện nay Hội Khuyến học Việt Nam được giao 06 chỉ tiêu biên chế.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Điều 3 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù (Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg), căn cứ vào điều kiện ngân sách địa phương Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác định danh sách hội có tính chất đặc thù trong phạm vi địa phương. Tuy nhiên, tại một số địa phương có tình

công nhận Hội Khuyến học cấp huyện, cấp xã là hội có tính chất đặc thù, có tỉnh không công nhận, lý do căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 1 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg quy định cơ sở để xác định hội có tính chất đặc thù phải được thành lập và hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP có hiệu lực thi hành. Do đó, có một số Hội Khuyến học cấp huyện, xã thành lập sau Nghị định số 45/2010/NĐ-CP thì chưa được công nhận là hội có tính chất đặc thù, không được hỗ trợ kinh phí.

3. Đề xuất của Bộ Nội vụ

a) Nhằm thể chế hóa các chủ trương của Đảng về hội như: Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng; Thông báo số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 32-KL/TW ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đã xác định danh sách 30 hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các hội.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tham mưu Chính phủ xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội nhằm tháo gỡ các vướng mắc về tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách đối với hội theo hướng không quy định hội có tính chất đặc thù, thực hiện hỗ trợ kinh phí đối với các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Tuy nhiên, hiện nay Bộ Nội vụ đang chờ Ban Bí thư thông qua Đề án nghiên cứu chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức và Đề án Quy chế hoạt động của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là Đề án 103) để hoàn thiện Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP (trong đó có chế độ, chính sách đối với hội và người làm việc tại hội) gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành trong năm 2023; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất đồng bộ.

b) Đề nghị Bộ Tài chính quan tâm thực hiện chế độ chính sách đối với Hội Khuyến học Việt Nam và hướng dẫn địa phương thực hiện chế độ chính sách với Hội Khuyến học.

c) Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động của Hội Khuyến học phối hợp, tạo điều kiện để Hội thực hiện các nhiệm vụ đã được Đảng, nhà nước giao, các Chương trình, Đề án...

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào thẩm quyền thực hiện chế độ, chính sách đối với Hội Khuyến học trong tại địa phương, hỗ trợ kinh phí để thực hiện nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao; đặc biệt quan tâm hỗ trợ về vật chất và tinh thần, giúp đỡ, hướng dẫn Hội Khuyến học hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và xã hội hóa hoạt động khuyến học, khuyến tài.

c) Đối với Hội Khuyến học Việt Nam phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện ý kiến chỉ đạo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đề nghị Bộ Tài chính cấp kinh phí đối với các nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao. Đề nghị Hội tiếp tục hoạt động theo đúng Điều lệ, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; củng cố đội ngũ người làm việc tại Hội Khuyến học đoàn kết vững mạnh, nâng cao năng lực. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn; đổi mới phương thức hoạt động của hội theo hướng hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm với các hoạt động, phong trào của hội.

Trên đây là Báo cáo rà soát, các quy định của pháp luật về hội liên quan đến Hội Khuyến học và tham mưu đề xuất, kiến nghị.

Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Hội Khuyến học Việt Nam (để biết);
- Lưu: VT; TCPCP, PCH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Chiến Thắng